

Đắk Nông, ngày 16 tháng 4 năm 2020

TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

ĐẮK NÔNG Số: 02/2020/ĐĐN-BTM

ĐỀ NGHỊ
ĐẾN
Số: 3923
Ngày: 20/4/20

**BẢN TIN DỰ BÁO KHÍ TƯỢNG, THỦY VĂN
THỜI HẠN MÙA TỈNH ĐẮK NÔNG**

I. DIỄN BIẾN KHÍ TƯỢNG, THỦY VĂN (Từ tháng 11/2019 đến ngày 10/04/2020)

1.1 Khí tượng

1.1.1 Nhiệt độ:

Nhiệt độ không khí trung bình phổ biến xấp xỉ và cao hơn so với TBNNCK, cá biệt tháng 2 tại Đắk Mil thấp hơn TBNNCK 0.7 °C; Riêng tháng 3 cao hơn tới 1.6 - 1.7°C.

1.1.2 Lượng mưa:

Tổng lượng mưa trong vụ phổ biến xấp xỉ và thấp hơn so với TBNNCK (TBNN của vụ từ 100.0 - 300.0 mm); Riêng tháng 11/2019 ở mức xấp xỉ và cao hơn so với TBNNCK.

1.1.3 Độ ẩm không khí:

Độ ẩm trung bình các tháng phổ biến ở mức xấp xỉ và thấp hơn so với TBNNCK.

1.1.4 Các hiện tượng khí tượng nguy hiểm:

Trong tháng 11 do chịu ảnh hưởng của hoàn lưu bão số bão số 6 (Nakri) nên các khu vực trên địa bàn tỉnh Đắk Nông đã có mưa vừa, mưa to diện rộng. Lượng mưa phổ biến từ 50.0 - 150.0mm, cá biệt đo được tại Đức Xuyên 177.7mm, Buôn Choah 174.4mm, Đắk R' măng 153.8mm, Đắk Ha 151.0mm.

1.2 Thủy văn

Từ tháng 02/2020 đến nửa đầu tháng 4/2020 mực nước và lưu lượng ở các sông suối nhỏ trên địa bàn tỉnh Đắk Nông có dao động với biên độ từ 0.05 - 0.30m, theo xu thế giảm chậm; Tình trạng cạn kiệt tại các suối nhỏ thuộc địa bàn các huyện: Krông Nô, Cư Jút, Đắk Mil, Đắk Glong và Tuy Đức diễn ra nghiêm trọng hơn;

Trên sông Đắk Nông (tại trạm TV Đắk Nông) mực nước và lưu lượng chịu ảnh hưởng của công trình cải tạo lòng sông ngay tại tuyến quan trắc, trên các sông EaKrông (tại trạm TV Cầu 14) và sông Krông Nô (tại trạm TV Đức Xuyên) mực nước dao động theo chế độ vận hành của các hồ chứa thủy điện;

So với mực nước TBNN cùng thời kỳ: Phổ biến thấp hơn từ 0.10 - 0.20m;

Mực nước trên các hồ chứa thủy lợi, thủy điện phổ biến ở mức thấp hơn mực nước dâng bình thường, chủ yếu tập trung ở các huyện Cư Jú, Krông Nô, Đăk Mít và Tuy Đức.

II. DỰ BÁO KHÍ TƯỢNG, THỦY VĂN (Từ tháng 5/2020 đến tháng 10/2020)

2.1 Khí tượng

2.1.1 Nhiệt độ

- Nhiệt độ trung bình trong các tháng 5 - 10/2020 có khả năng đạt xấp xỉ và cao hơn từ 0.2 - 1.0⁰C so với TBNNCK.

- Nhiệt độ cao nhất có khả năng xảy ra ở khu vực phía Bắc tỉnh vào tuần đầu tháng 5/2020 và đạt mức 34.0 - 37.0⁰C.

2.1.2 Lượng mưa

- Tổng lượng mưa trong vụ khả năng đạt từ 1200 - 2400mm, phổ biến đạt xấp xỉ và thấp hơn so với TBNNCK (TBNN từ 1400.0 - 2500.0mm). Trong đó tháng 5 thấp hơn TBNNCK, từ tháng 6 đến tháng 9 đạt xấp xỉ so với TBNNCK, tháng 10 có khả năng đạt cao hơn TBNNCK.

- Mùa mưa năm 2020 bắt đầu muộn hơn so với quy luật TBNN. Ở khu vực phía Nam và Giữa tỉnh có khả năng mùa mưa bắt đầu vào cuối tháng 4, phía Bắc tỉnh mùa mưa có khả năng bắt đầu vào tuần đầu tháng 5.

2.1.3 Độ ẩm không khí:

Độ ẩm không khí trung bình trong các tháng phổ biến ở mức xấp xỉ so với TBNN và dao động từ 72 - 91%.

2.1.4 Các hiện tượng khí tượng nguy hiểm:

Trong vụ khả năng có 1 - 2 cơn bão hay áp thấp nhiệt đới ảnh hưởng đến thời tiết tỉnh Đăk Nông tập trung trong thời kỳ từ tháng 9, 10 chủ yếu gây ra mưa vừa, mưa to trên diện rộng.

Cần đề phòng các hiện tượng thời tiết cực đoan như: dông, sét kèm theo lốc xoáy và mưa đá, đặc biệt trong thời kỳ đầu mùa.

2.2 Thủy văn

Từ nửa cuối tháng 4/2020 đến đầu tháng 5/2020: mực nước và lưu lượng ở các sông, suối nhỏ trên địa bàn tỉnh Đăk Nông tiếp tục giảm và làm gia tăng tình trạng cạn kiệt; Lượng dòng chảy trên các sông, suối có khả năng thiếu hụt từ 35 - 80% so với TBNN cùng thời kỳ;

Từ đầu tháng 5/2020 đến nửa đầu tháng 6/2020: mực nước và lưu lượng trên các sông suối có dao động theo xu thế tăng nhẹ;

Trên sông Đăk Nông (tại trạm TV Đăk Nông) mực nước và lưu lượng chịu ảnh hưởng của công trình cải tạo lòng sông ngay tại tuyến quan trắc; Trên sông Krông Nô

(tại trạm Thủy văn Đức Xuyên) và sông Ea Krông (tại trạm Thủy văn Cầu 14) mực nước và lưu lượng dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

Trên một số các sông suối nhỏ thuộc địa bàn các huyện Cư Jút, Krông Nô, Đăk Mil, tình trạng cạn kiệt sẽ tiếp tục gia tăng trong thời gian tới. Đề nghị các cấp chính quyền địa phương và người dân cần theo dõi chặt chẽ các diễn biến của thời tiết để chủ động tích nước và có biện pháp sử dụng nguồn nước hợp lý, hiệu quả trong sinh hoạt và sản xuất nông nghiệp./.

Bản tin tiếp theo phát ngày 16/6/2020.

Bản tin phát hành lúc 15h00' cùng ngày.

Nơi nhận :

- Vụ Quản lý Dự báo;
- UBND tỉnh Đăk Nông;
- Sở NN&PTNT tỉnh Đăk Nông;
- Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đăk Nông;
- Lãnh đạo Đài;
- Phòng Dự báo Đài khu vực Tây Nguyên;
- Lưu VT, DB.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Ngọc Bình



PHỤ LỤC

Bảng 1: Số liệu khí tượng (tháng 11/2019 - 10/04/2020)
(Thông kê theo số liệu điện báo)

Yếu tố	Trạm	Năm 2019-2020										Số với TBNCK			
		11	12	01	02	03	04	10 ngày đầu tháng 4	11	12	01	02	03	10 ngày đầu tháng 4	
Lượng mưa (mm)	Cầu 14	134.7	0.0	0.0	0.0	0.0	8.7	54.8	-13.9	-2.4	-2.7	-25.9	-10.6		
	Đak Mii	91.3	0.2	0.0	0.0	1.3	16.9	-1.2	-19.0	-4.0	-7.3	-45.4	-14.4		
	Đak Nông	147.0	0.0	0.0	0.4	123.8	39.8	169.0	-20.3	-15.3	-34.5	21.8	-10.5		
Nhiệt độ trung bình (°C)	Cầu 14	22.8	21.1	22.3	22.7	26.3	26.8	0.1	-0.3	1.0	0.7	1.6	0.9		
	Đak Mii	21.0	19.3	20.9	20.8	25.1	25.3	-0.2	-0.2	1.2	-0.7	1.7	0.8		
	Đak Nông	22.4	21.1	22.2	22.5	24.9	25.1	0.3	0.3	1.6	0.7	1.7	1.2		
Ám độ trung bình (%)	Cầu 14	83	79	76	70	68	68	-2	-3	-2	-3	-4	-4		
	Đak Mii	85	82	77	74	71	69	-3	-4	-5	-3	-5	-6		
	Đak Nông	83	77	75	70	75	74	1	-3	-3	-5	-2	-9		

Bảng 2: Thông kê đặc trưng mức nước của các tháng trong vù
(Từ tháng 02/2020 - 15/4/2020)

Đơn vị: cm

Tháng	Đak Nông					Cầu 14			Đức Xuyên	
	Hmax	Hmin	Htb	Hmax	Hmin	Htb	Hmax	Hmin	Htb	
02/2020	58742	58728	58731	30285	30105	30206	42234	42107	42172	
3/2020	58743	58727	58732	30281	30127	30213	42277	42124	42186	
15 ngày đầu tháng 4/2020	58744	58732	58737	30278	30116	30197	42217	42087	42159	